HỌC PHÍ NĂM HỌC 2026 – 2027

TUITION FEE 2026 - 2027

THỜI GIAN HỌC
Thời gian: 7:30 sáng đến 3:55 chiều
Ngày: Từ Thứ Hai đến Thứ Sáu

CÁC KHOẢN HỌC PHÍ (Đơn vị tính: Đồng Việt Nam)
A . Phí Hồ Sơ Đầu Vào
Phí hồ sơ đầu vào 3.000.000 là khoản phí không hoàn lại & đóng một lần ngay khi nộp đơn đăng ký Tuyển sinh.

B . Phí Ghi Danh
Phí ghi danh 20.000.000 (Đối với bậc Mầm non) và 50.000.000 (Đối với bậc Tiểu học trở lên) là khoản phí không hoàn lại và đóng một lần trong vòng 7 ngày sau khi Học sinh nhận được Thư thông báo chấp thuận học từ trường. Khoản phí này đảm bảo việc giữ chỗ cho Học sinh tại trường.

SCHOOL HOURS
Duration: 7:30 AM to 3:55 PM
Date: Monday to Friday.

SCHOOL FEES (Currency unit: Vietnam Dong (VND))
A . Application Fee
Application fee of 3,000,000 VND is a one-off, non-refundable payment upon submission of the Application Form.

B. Enrolment Fee
The enrolment fee of VND 20,000,000 (for Early Childhood level) and VND 50,000,000 (for Junior level and above) is a one-off, non-refundable payment due within 7 days after the family receives the Offer Letter from the School. This payment secures the student's place.

C . Học Phí

Tại VNTH, chúng tôi cung cấp 03 (ba) lựa chọn đóng học phí như sau:

· Lựa chọn 1: Thanh toán đầy đủ học phí trọn năm để nhận được ưu đãi 5%.

· Lựa chọn 2: Thanh toán 02 (hai) học kì trong 1 năm để nhận ưu đãi 3%

· Lựa chọn 3: Thanh toán 04 (bốn) lần trong 1 năm.

Vui lòng xem bảng học phí bên dưới:

C. Tuition Fee

At VNTH, we offer three tuition payment options as follows:

· Option 1: Pay full-year tuition in advance to receive a 5% discount

· Option 2: Pay in 2 instalments (semesters) per year to receive a 3% discount.

· Option 3: Pay in 4 instalments (half-semesters) per year.

Please see the tuition fee table below:

CẤP LEVEL	**LỚP** GRADE	**PHÍ HỒ SƠ ĐẦU VÀO (ĐÓNG MỘT LẦN VÀ KHÔNG HOÀN LẠI)** APPLICATION FEE (ONE-OFF AND NON-REFUNDABLE PAYMENT)	**PHÍ NHẬP HỌC (ĐÓNG MỘT LẦN VÀ KHÔNG HOÀN LẠI)** ENROLMENT FEE (ONE-OFF AND NON-REFUNDABLE PAYMENT)
MẦM NON EARLY CHILDHOOD	**< 36 THÁNG - 6 TUỔI** < 36 MONTHS - 6 YEARS	**3,000,000**	**20,000,000**
TIỂU HỌC JUNIOR	**LỚP 1 - 5** GRADE 1 - 5	**3,000,000**	**50,000,000**
TRUNG HỌC MIDDLE	**LỚP 6 - 7** GRADE 6 - 7	**3,000,000**	**50,000,000**

CẤP LEVEL	**LỚP** GRADE	**HỌC PHÍ** TUITION FEE	**PHÍ BỮA ĂN** MEAL FEE	**TỔNG THANH TOÁN TRỌN NĂM** TOTAL ANNUAL PAYMENT
MẦM NON EARLY CHILDHOOD	**<36 THÁNG (NỬA NGÀY)** <36 MONTHS (HALF DAY)	**186,000,000**	**19,000,000**	**205,000,000**
	<36 THÁNG <36 MONTHS	**252,700,000**	**27,300,000**	**280,000,000**
	3 - 4 TUỔI 3 - 4 YEARS	**272,700,000**	**27,300,000**	**300,000,000**
	4 - 5 TUỔI 4 - 5 YEARS	**340,200,000**	**27,300,000**	**367,500,000**
	5 - 6 TUỔI 5 - 6 YEARS	**404,200,000**	**27,300,000**	**431,500,000**
TIỂU HỌC JUNIOR	**LỚP 1** GRADE 1	**483,200,000**	**28,800,000**	**512,000,000**
	LỚP 2 - 5 GRADE 2 - 5	**507,200,000**	**28,800,000**	**536,000,000**
TRUNG HỌC MIDDLE	**LỚP 6 - 7** GRADE 6 - 7	**551,200,000**	**30,400,000**	**581,600,000**

THANH TOÁN THEO HỌC PHẦN (2 LẦN) SEMESTER (X2 INSTALMENTS)				
CẤP LEVEL	**LỚP** GRADE	**PHÍ BỮA ĂN** MEAL FEE	**HỌC KỲ I** SEMESTER 1	**HỌC KỲ II** SEMESTER 2
MẦM NON EARLY CHILDHOOD	**<36 THÁNG (NỬA NGÀY)** <36 MONTHS (HALF DAY)	**19,000,000**	**90,210,000**	**90,210,000**
	<36 THÁNG <36 MONTHS	**27,300,000**	**122,559,500**	**122,559,500**
	3 - 4 TUỔI 3 - 4 YEARS	**27,300,000**	**132,259,500**	**132,259,500**
	4 - 5 TUỔI 4 - 5 YEARS	**27,300,000**	**164,997,000**	**164,997,000**
	5 - 6 TUỔI 5 - 6 YEARS	**27,300,000**	**196,037,000**	**196,037,000**
TIỂU HỌC JUNIOR	**LỚP 1** GRADE 1	**28,800,000**	**234,352,000**	**234,352,000**
	LỚP 2 - 5 GRADE 2 - 5	**28,800,000**	**245,992,000**	**245,992,000**
TRUNG HỌC MIDDLE	**LỚP 6 - 7** GRADE 6 - 7	**30,400,000**	**267,332,000**	**267,332,000**

THANH TOÁN THEO HỌC PHẦN (4 LẦN) QUARTER (X4 INSTALMENTS)						
CẤP LEVEL	**LỚP** GRADE	**PHÍ BỮA ĂN** MEAL FEE	**HỌC PHẦN 1** QUARTER 1	**HỌC PHẦN 2** QUARTER 2	**HỌC PHẦN 3** QUARTER 3	**HỌC PHẦN 4** QUARTER 4
MẦM NON EARLY CHILDHOOD	**<36 THÁNG (NỬA NGÀY)** <36 MONTHS (HALF DAY)	**19,000,000**	**46,500,000**	**46,500,000**	**46,500,000**	**46,500,000**
	<36 THÁNG <36 MONTHS	**27,300,000**	**63,175,000**	**63,175,000**	**63,175,000**	**63,175,000**
	3 - 4 TUỔI 3 - 4 YEARS	**27,300,000**	**68,175,000**	**68,175,000**	**68,175,000**	**68,175,000**
	4 - 5 TUỔI 4 - 5 YEARS	**27,300,000**	**85,050,000**	**85,050,000**	**85,050,000**	**85,050,000**
	5 - 6 TUỔI 5 - 6 YEARS	**27,300,000**	**101,050,000**	**101,050,000**	**101,050,000**	**101,050,000**
TIỂU HỌC JUNIOR	**LỚP 1** GRADE 1	**28,800,000**	**120,800,000**	**120,800,000**	**120,800,000**	**120,800,000**
	LỚP 2 - 5 GRADE 2 - 5	**28,800,000**	**126,800,000**	**126,800,000**	**126,800,000**	**126,800,000**
TRUNG HỌC MIDDLE	**LỚP 6 - 7** GRADE 6 - 7	**30,400,000**	**137,800,000**	**137,800,000**	**137,800,000**	**137,800,000**

ƯU ĐÃI THANH TOÁN SỚM (ĐÃ BAO GỒM PHÍ BỮA ĂN) EARLY BIRD INCENTIVE (MEAL FEE INCLUDED)					
CẤP LEVEL	**LỚP** GRADE	**TỔNG THANH TOÁN TRƯỚC 31/03** TOTAL PAYMENT BEFORE 31/03	**TỔNG THANH TOÁN TRƯỚC 31/05** TOTAL PAYMENT BEFORE 31/05	**TỔNG THANH TOÁN TRƯỚC 31/07** TOTAL PAYMENT BEFORE 31/07	**TỔNG THANH TOÁN SAU 31/07** TOTAL PAYMENT AFTER 31/07
MẦM NON EARLY CHILDHOOD	**<36 THÁNG (NỬA NGÀY)** <36 MONTHS (HALF DAY)	**177,100,000**	**186,400,000**	**195,700,000**	**195,700,000**
	<36 THÁNG <36 MONTHS	**242,095,000**	**254,730,000**	**267,365,000**	**267,365,000**
	3 - 4 TUỔI 3 - 4 YEARS	**259,095,000**	**272,730,000**	**286,365,000**	**286,365,000**
	4 - 5 TUỔI 4 - 5 YEARS	**316,470,000**	**333,480,000**	**350,490,000**	**350,490,000**
	5 - 6 TUỔI 5 - 6 YEARS	**370,870,000**	**391,080,000**	**411,290,000**	**411,290,000**
TIỂU HỌC JUNIOR	**LỚP 1** GRADE 1	**439,520,000**	**454,016,000**	**463,680,000**	**487,840,000**
	LỚP 2 - 5 GRADE 2 - 5	**459,920,000**	**475,136,000**	**485,280,000**	**510,640,000**
TRUNG HỌC MIDDLE	**LỚP 6 - 7** GRADE 6 - 7	**471,360,000**	**498,920,000**	**515,456,000**	**554,040,000**

Tất cả các loại phí cần được thanh toán trước thời hạn đã được thông báo.

· Học phí đã bao gồm tiền học, cơ sở vật chất, công cụ học tập, các hoạt động của trường, các chuyến tham quan trong ngày và chương trình phát triển toàn diện theo lịch trình cố định hàng ngày.

· Tặng đồng phục cho các học sinh mới lần đầu tiên nhập học tại VNTH (Chỉ áp dụng cho các học sinh thanh toán học phí trọn năm).

· Học phí chưa bao gồm tiền xe đưa đón, tiền ăn, học phí bổ trợ học tập, các chuyến tham quan qua đêm và các lớp học mở rộng khác.

· Có thể áp dụng phụ thu phí cho Chương trình Bổ trợ Ngôn ngữ tiếng Anh (EAL) hoặc Bổ trợ Ngôn ngữ tiếng Việt (VAL), và được thông báo tại thời điểm nhập học.

RÚT HỒ SƠ / CHÍNH SÁCH HOÀN HỌC PHÍ

Nhà trường không hoàn tiền cho Phụ huynh lựa chọn thanh toán học phí 02 (hai) hoặc 04 (bốn) đợt/năm vì bất kỳ lý do gì. Trường hợp xin thôi học, Phụ huynh có trách nhiệm gửi thông báo chính thức cho trường bằng cách nộp Đơn xin thôi học về phòng Tuyển sinh tối thiểu 60 ngày trước ngày học cuối cùng của Học sinh (không phụ thuộc vào việc Học sinh có đến trường hay không). Các trường hợp nghỉ học không có Đơn xin thôi học theo quy định sẽ không được xem xét hoàn phí, trừ trường hợp Học sinh bị buộc thôi học.

All school fees must be paid by the specified deadlines.

· The tuition fee includes the instructional fee, development fee, materials fee, school activities, day excursions, and a comprehensive development program following a fixed daily schedule during school hours.

· Provide a free uniform combo for all new students enrolling at VNTH for the first time (For students with full-year tuition payment only).

· The tuition fee does not include transportation, meals, additional tuition fees for support, excursions, or extension classes.

· An additional charge may apply for English as an Additional Language (EAL) or Vietnamese as an Additional Language (VAL). This will be communicated at the time of admission.

WITHDRAWAL / TUITION FEE REFUND POLICY

The School does not offer a refund to parents who choose to pay tuition fees in two (02) or four (04) instalments per year.

In the case of withdrawal from school, parents are responsible for sending an official notice to the school by submitting a Withdrawal Application to the Admissions Office at least 60 days prior to the student's last day of school (regardless of the student's presence at school). Absences from school without the prescribed Withdrawal Application will not be considered for a refund, unless the student is excluded from the school.

Ưu đãi học phí chỉ áp dụng cho trường hợp Học sinh học đủ 01(một) năm học. Đối với những trường hợp rút hồ sơ trước khi năm học kết thúc, tất cả các ưu đãi đều bị loại bỏ. Tất cả các khoản phí bắt buộc và tùy chọn khác đều không hoàn lại.

Trường hợp xin chuyển nhượng học phí, Nhà trường chỉ xem xét nếu Phụ huynh xin chuyển nhượng lại cho anh chị em ruột đang cùng học tại Trường.

Nhà trường chỉ chấp thuận Đơn xin thôi học và Phụ huynh sẽ nhận hồ sơ, bảng điểm, học bạ, các giấy tờ liên quan khác (nếu có) chỉ sau khi Phụ huynh hoàn thành việc quyết toán các khoản phí theo quy định.

Học phí sẽ được hoàn trả trong vòng 45 ngày kể từ ngày cuối cùng học tại trường được Ban Giám Hiệu phê duyệt.

Trường hợp Học sinh vi phạm nội quy của trường và bị buộc thôi học, Nhà trường quyết toán học phí dựa vào ngày hiệu lực của quyết định thôi học chính thức từ Hội đồng Giáo dục.

Chính sách hoàn học phí khi rút hồ sơ như sau:

Tuition incentives only apply to cases where the student completes one full school year. In cases of withdrawal before the end of the school year, all incentives will be eliminated. All other mandatory and optional fees are non-refundable.

Requests for the transfer of tuition fees will only be considered if the parent requests to transfer the fees to a sibling who is concurrently studying at the school.

The School will only accept the Withdrawal Application, and parents will receive the student records, transcripts, and other relevant documents (if any) only after completing the payment of the prescribed fees.

Tuition fees will be refunded within 45 days from the last day of study at the school, subject to the approval of the School Board.

In the case where the student violates school rules and is excluded from the school, the settlement of tuition fees will be based on the effective date of the School Board's official decision to exclude.

Tuition refund policy for school withdrawal is as follows:

NGÀY RÚT HỒ SƠ WITHDRAWAL DATES	**% HOÀN PHÍ** % TUITION REFUND
TRƯỚC KHI NĂM HỌC MỚI BẮT ĐẦU BEFORE THE NEW SCHOOL YEAR BEGINS	**80%**
TRƯỚC 31/10/2026 PRIOR TO 31/10/2026	**60%**
01/11/2026 - 31/12/2026	**40%**
01/01/2027 - 15/03/2027	**20%**
16/03/2027 – HẾT NĂM HỌC 16/03/2027 - END OF SCHOOL YEAR	**KHÔNG ÁP DỤNG** NOT APPLICABLE

CHÍNH SÁCH CHUNG

A . Ưu Đãi Gia Đình

Gia đình có từ 02 (hai) anh chị em ruột trở lên học cùng trường và cùng đóng học phí theo quy định thì ưu đãi được áp dụng cho con nhỏ tuổi hơn với mức học phí thấp nhất theo chính sách như sau:

· Ưu đãi 5% đối với anh chị em ruột thứ 02 (hai);
· Ưu đãi 10% đối với anh chị em ruột thứ 03 (ba) trở lên.
· Ưu đãi chỉ được áp dụng bắt đầu tại thời điểm anh chị em ruột của Học sinh được chấp nhận và đồng ý nhập học tại trường.

GENERAL POLICY

A. Family Incentives

For families with two or more siblings concurrently studying at the school and paying the prescribed tuition fees, the incentive applies to the younger child with the lowest tuition fee according to the following policy:

· 5% discount for the 2nd sibling
· 10% discount for the 3rd sibling and onwards
· Incentives are only applicable at the time the sibling is accepted and agrees to attend the school.

B. Ưu Đãi Thành Viên Trong Tổ Chức Giáo Dục Embassy

Học sinh đang là Học viên của các đơn vị thành viên thuộc Tổ chức Giáo dục Embassy vào thời điểm đăng ký nhập học tại trường Việt Nam Tinh Hoa được miễn phí Hồ sơ đầu vào.

Chính sách này không áp dụng cho bất kỳ khoản phí hay chính sách nào khác.

C. Phí Nộp Trễ

Phụ huynh được yêu cầu đảm bảo tất cả các khoản phí được thanh toán trước thời hạn và trách nhiệm này không được giao cho một đơn vị nào khác. Nếu việc thanh toán các khoản phí không được thực hiện trong vòng 14 ngày kể từ ngày quy định, trường sẽ cộng thêm 0.033%/ngày chậm nộp đối với các khoản phí chưa thanh toán.

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày quy định, nếu Phụ huynh không thanh toán các khoản phí, trường sẽ giữ lại Hồ sơ và Kết quả học tập của Học sinh và Học sinh sẽ không được tiếp tục theo học tại trường cho đến khi các khoản phí được thanh toán đầy đủ.

E. Chính Sách Khác

Trong các trường hợp bất khả kháng, việc thu phí hoặc hoàn phí sẽ được Nhà trường công bố căn cứ theo tình hình thực tế tại từng thời điểm. Trường hợp bất khả kháng được định nghĩa là trường hợp Trường phải đóng cửa do các sự kiện khách quan không thể lường trước được, chẳng hạn như, nhưng không giới hạn, thiên tai, tình hình bất ổn chính trị hoặc dịch bệnh.

Nhà Trường có toàn quyền điều chỉnh hoặc thay đổi quy định, chính sách học phí.

B. Incentives For Membership In Embassy Educational Group

Students attending member schools of the Embassy Education Group at the time of enrollment at Viet Nam Tinh Hoa are exempt from paying the Application Fee.

This policy does not apply to any other fees or policies.

C. Late Payment Fee

Parents are required to ensure that all fees are paid by the required deadline; this responsibility cannot be delegated to another entity. If payment is not made within 14 days from the specified date, the school will apply a 0.033% late fee per day on the unpaid balance.

If payment is not made within 30 days from the specified date, the school will withhold student records and academic reports, and the student will not be able to continue attending the school until the tuition fees are paid in full.

E. Other Policies

In the event of force majeure, fee collection or refunds will be announced by the school based on the actual situation at the time. Force majeure is defined as an unforeseeable closure of the school, such as, but not limited to, natural disasters, political unrest, or a pandemic.

The school reserves the right to adjust or change the fee policy and regulations.